TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA TỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:338/2022/HS-ST
Ngày: 05 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA TỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ;

Các Hội thẩm nhân dân:1.Bà Trần Thị Liên
2.Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Nguyệt Ánh- Thư ký tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đăk Lăk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Tột:*** Ông Nguyễn Tuấn Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Tột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 330/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C;Giới tính: Nam;Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 07/01/2005; Tại: Đắk Lắk;Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12;Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1980, con bà: Bùi Thị Hoàng Y, sinh năm: 1984, trú tại: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (không rõ cụ thể nơi ở). Gia đình bị cáo có 03 anh em. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Nhân thân: Ngày 13/6/2021, phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt: 01 (một) năm 03 tháng tù (Bản án số 135/2021/HS-ST). Ngày 04/10/2022, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo Nguyễn Hùng C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 12/11/2022 cho đến nay.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người giám hộ cho bị cáo: Ông Bùi Quốc H; Địa chỉ:
Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk
-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Trung H– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk
Bị hại: Ông Hồ Công Q; sinh năm 1994

Địa chỉ: phường E,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Người có quyền lợi và nghĩa liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị T-Sinh năm 1955(Vắng mặt).

Địa chỉ: xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông Trần Thanh N-Sinh năm: 1997(Vắng mặt).
Địa chỉ: xã H,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk
3.Ông Nguyễn Thanh M; sinh năm: 1996(Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 5, xã H,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk
4 Ông Trần Quang T; sinh năm: 1995
Địa chỉ: 146 P,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng C, sinh ngày: 07/01/2005 và anh Hồ Công Q, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố 6, phường EaTam, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk, là bạn bè quen biết do thường xuyên đến chơi điện tử tại quán Internet AT số 156 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Tột.

Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2021, khi C và anh Q đang chơi điện tử tại quán internet AT thì C mượn xe mô tô của anh Q để đi ăn tối, anh Q đồng ý và giao 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535 cho C. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C quay lại quán internet AT để trả xe nhưng không gặp anh Q. Sau đó, C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Q để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2021, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90 đến gặp anh Trần Thanh N, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn 5, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk (là bạn của C), nói với N là xe của C bị mất giấy tờ nhờ N kiếm chỗ cầm xe thì N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47S1- 126.90 đến nhà anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1982 tại địa chỉ: Số 11/3 AMaSa, phường Tự An,thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk (là bạn của N) và nói với M là "Em có cái xe của thằng bạn, đang cần tiền gấp, cầm mấy bữa rồi chuộc lại" thì M đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô đến gặp anh Trần Quang T, sinh năm 1995, nơi cư trú: Số 17 Trương Hán Siêu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk (là bạn của M) nhờ T cầm giúp. Khi anh T hỏi giấy tờ xe thì anh M nói xe người nhà cần tiền gấp nên cầm 5 ngày hẹn quay lại lấy xe, anh T đồng ý và đưa cho anh M số tiền 9.000.000 đồng. Sau đó, C đã nhận 9.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Đến tháng 3/2021, M không đến trả tiền và chuộc chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 nên anh T đã nhờ anh Đỗ Đại Duy, sinh năm 2001, nơi cư trú: Số 15/10B Phạm Ngũ Lão, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk đăng bán chiếc xe trên mạng xã hội. Đến ngày 10/4/2021, Nguyễn Công Chí, sinh năm 2004, nơi cư trú: Thôn 16, xã EaKtur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã liên hệ với Duy để mua chiếc xe chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 với giá 9.000.000 đồng. Sau đó, Chí đặt làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, 01 biển kiểm soát 47S1 - 266.66 rồi gắn vào chiếc xe trên rồi liên lạc với anh Phạm Văn Tiến Đạt, sinh năm 2001, nơi cư trú: Số 183 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk để bán chiếc xe Honda Vision này với số tiền 30.000.000đồng nhưng anh Đạt không mua vì nghi là giấy tờ xe giả. Ngày 12/7/2021, Nguyễn Công Chí bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin khởi tố về tội Làm giả, sử dụng tài liệu cơ quan tổ chức và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại Điều 341 và Điều 174 Bộ luật tố tụng hình sự .

Ngày 27/12/2021, Công an huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk có công văn trao đổi T tin tội phạm và bàn giao vật chứng là chiếc xe môtô biển kiểm soát nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535, cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Tột để tiến hành xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 3 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an thành phố Buôn Ma Tột kết luận: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535, đã qua sử dụng (tài sản T hồi được), trị giá 18.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 344/CT-VKS TPBMT ngày 09 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Tột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Tột, để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hùng C về tội "Lạm dungjtins nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Tột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; điểm h, I, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

-Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

-Đối với Trần Thanh N đã mang chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 nêu trên đi vay tiền giúp Nguyễn Hùng C, Nguyễn Thanh M đã nhận chiếc xe môtô trên mang đến gặp Trần Quang T để vay số tiền 9.000.000đồng, Đỗ Đại Duy đã giúp Trần Quang T đăng T tin bán chiếc xe trên mạng xã hội. N, M, T, Duy đều không biết chiếc xe trên do Nguyễn Hùng C phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với N, M, T, D. Ngoài ra, Trần Thanh N, Nguyễn Thanh M, Trần Quang T và Đỗ Đại D không có yêu cầu nào khác là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535, do chị Mai Hương Thu T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn 11, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ sở hữu. Chị T sử dụng chiếc xe trên đến tháng 02/2019 thì bán lại cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955, nơi cư trú: Thôn Bồng Lai, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 10/01/2021, bà T giao chiếc xe môtô trên cho anh Hồ Công Q (Con trai ruột của bà T) sử dụng thì bị Nguyễn Hùng C chiếm đoạt. Do đó, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe môtô trên cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với Trần Thanh N đã mang chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 nêu trên đi vay tiền giúp Nguyễn Hùng C, Nguyễn Thanh M đã nhận chiếc xe môtô trên mang đến gặp Trần Quang T để vay số tiền 9.000.000đồng, Đỗ Đại Duy đã giúp Trần Quang T đăng T tin bán chiếc xe trên mạng xã hội. N, M, T, Duy đều không biết chiếc xe trên do Nguyễn Hùng C phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với N, M, T, D. Ngoài ra, Trần Thanh N, Nguyễn Thanh M, Trần Quang T và Đỗ Đại D không có yêu cầu nào khác là phù hợp.

Truy T, sung Công quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng là tiền T lợi bất chính của Nguyễn Hùng C là phù hợp.

Về phần dân sự của vụ án: Người bị hại anh Hồ Công Q đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Nguyễn Hùng C bồi thường thiệt hại là phù hợp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Hùng C không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Tột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Tột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được T thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã T được …Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào ngày 10/01/2021, tại quán Internet AT số 156 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Tột, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Hùng C đã mượn của anh Hồ Công Q 01 môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535, trị giá: 18.000.000 đồng. Sau đó, C đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo Nguyễn Hùng C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được quy định là tội phạm trong Bộ luật hình sự;

Điều 175. Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hùng C trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu Tộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng tài sản Tộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội do đó bị cáo cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc và

cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo thành con người tốt, sống biết tôn trọng pháp luật; đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4].Các biện pháp tư pháp: Đối chiếu với quy định tại các Điều 46, 47,48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự thấy rằng:

-Đối với Trần Thanh N đã mang chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 nêu trên đi vay tiền giúp Nguyễn Hùng C, Nguyễn Thanh M đã nhận chiếc xe môtô trên mang đến gặp Trần Quang T để vay số tiền 9.000.000đồng, Đỗ Đại Duy đã giúp Trần Quang T đăng T tin bán chiếc xe trên mạng xã hội. N, M, T, Duy đều không biết chiếc xe trên do Nguyễn Hùng C phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với N, M, T, Duy. Ngoài ra, Trần Thanh N, Nguyễn Thanh M, Trần Quang T và Đỗ Đại Duy không có yêu cầu nào khác là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47S1 - 126.90, số máy JF66E0610595, số khung 5817GY610535, do chị Mai Hương T T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn 11, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ sở hữu. Chị T sử dụng chiếc xe trên đến tháng 02/2019 thì bán lại cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955, nơi cư trú: Thôn Bồng Lai, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 10/01/2021, bà T giao chiếc xe môtô trên cho anh Hồ Công Q (Con trai ruột của bà T) sử dụng thì bị Nguyễn Hùng C chiếm đoạt. Do đó, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe môtô trên cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với Trần Thanh N đã mang chiếc xe môtô biển kiểm soát 47S1 - 126.90 nêu trên đi vay tiền giúp Nguyễn Hùng C, Nguyễn Thanh M đã nhận chiếc xe môtô trên mang đến gặp Trần Quang T để vay số tiền 9.000.000đồng, Đỗ Đại Duy đã giúp Trần Quang T đăng T tin bán chiếc xe trên mạng xã hội. N, M, T, Duy đều không biết chiếc xe trên do Nguyễn Hùng C phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với N, M, T, D. Ngoài ra, Trần Thanh N, Nguyễn Thanh M, Trần Quang T và Đỗ Đại D không có yêu cầu nào khác là phù hợp.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng là tiền T lợi bất chính của Nguyễn Hùng C cần truy T, sung Công quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về phần dân sự của vụ án: Người bị hại ông Hồ Công Q đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Nguyễn Hùng C bồi thường thiệt hại là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 175, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng C: 09(Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành kể từ ngày bắt thi hành án.

*Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Truy T sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Hùng C là tiền bị cáo C T lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có.

Bị cáo Nguyễn Hùng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm văn Vĩ